

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y**

**TỈNH NGHỆ AN**  
Số: 18/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

*Y, ngày 03 tháng 02 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/01/2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị L – sinh năm 1995

Nơi cư trú: xóm H, xã N, Huyện Y, Nghệ An

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Q – sinh năm 1989

Nơi cư trú: Xóm H, xã N, Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị L và anh Nguyễn Duy Q.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về nuôi con chung: Giao cho chị Phan Thị L tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy Hải Đ (Giới tính: nam), sinh ngày 09/10/2021, cho đến khi con chung thành niên.

- Về cấp dưỡng cho con: Anh Nguyễn Duy Q cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 02 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên.

Anh Quân không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Phan Thị L chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng theo biên lai thu 0011025 ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Y. Chị Phan Thị L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 đồng

Anh Nguyễn Duy Q chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Thi hành án và nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án ( đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã N (nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**( Đã ký )**

**Phan Xuân Thọ**

